

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2024/TLST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bích D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn T, thị trấn H, huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Trần Viết H; Địa chỉ: XX đường X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Nơi ở hiện nay: XXX D, Phường L, TP. K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Anh Trần Viết H công nhận còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị Bích D số tiền nợ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

2.2. Phương thức và thời hạn thanh toán: Các đương sự thoả thanh toán số nợ thành 04 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 15/ 5 / 2025 trả 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng);

Lần 2: Ngày 15/ 11 / 2025 trả 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng);

Lần 3: Ngày 15 / 5 / 2026 trả 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng);

Lần 4: Ngày 15 /11 / 2026 trả 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

Trường hợp anh Trần Viết H vi phạm một trong các mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thoả thuận nêu trên thì bà Trần Thị Bích D có quyền yêu thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại mà anh Trần Viết H có nghĩa vụ phải thực hiện.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa bà Trần Thị Bích D chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) {[50.000.000 đồng x 5%]: 2} để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được khấu trừ vào 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) tiền tạm ứng án sơ thẩm mà bà D đã nộp theo Biên lai số 0005018 ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai ; hoàn trả cho bà D 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân Tỉnh Gia Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu